TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG T** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 42/2022/HSST
Ngày 19/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG T- TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán chủ toạ phiên toà: Bà Lò Thị Chiến
Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thị The
Bà Tống Thị Vịnh.
Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai Châu.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T tham gia phiên toà: Ông: Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2021/TLST-HS, ngày 10/12/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2022/QĐXXST-HS ngày 06/01/2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Thị K**, tên gọi khác: Lò Thị N, giới tính: Nữ,

Sinh năm 1980, tại thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Khu phố 11, thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mảng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông: Lò Văn T (đã chết) và con bà Lò Thị S (đã chết) ; Anh chị em ruột: Không;

Bị cáo có chồng: Lò Văn T, sinh năm 1983: Nơi ĐKHKTT: bản Nậm C, xã Bum N, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu; Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2004;

Tiền sự, tiền án: Không;

Nhân thân: Ngày 21/9/2013 bị cáo Lò Thị K bị Tòa án nhân dân huyện Mường T áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, BLHS, xử phạt 26 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy".* Ngày 24/01/2015, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm và đã chấp hành xong các quyết định của bản án. Do vậy, căn cứ khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/8/2021 đến nay tại thị trấn Mường Tè, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

*Người bị hại: Pàn Thị M, sinh năm 1983, trú tại khu phố 11, thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Lù Văn Đ, sinh năm1993, trú tại bản Nà H, xã Bum N, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Nghề nghiệp: Tự do. Vắng mặt.

Bùi Thị M, sinh năm1995, trú tại khu phố 11, thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

*Người làm chứng: Lò Phi L, sinh năm 2010; Trú tại khu phố 11, thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

*Người giám hội cho người làm chứng: Pàn Thị M, sinh năm 1983, trú tại khu phố 11, thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 14/7/2021, Lò Thị K đi chơi về muộn, do đói bụng nên đã sang nhà bà Lò Thị L, là mẹ kế của K để ăn cơm. Ăn cơm xong, K thấy nhà chị Pàn Thị M, sinh năm 1983, trú tại khu phố 11, thị trấn Mường T, huyện Mường T còn mở cửa, nên đã sang để hút thuốc lào. Khi Lò Thị K vào trong nhà chị M, quan sát thấy ba mẹ con chị M đang ngủ, trên giường có 01 chiếc điện thoại di động OPPO A12 – 3GB, Silver đang cắm xạc. K đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại này, thực hiện ý định của mình, K nhẹ nhàng lại gần dùng tay rút chiếc điện thoại ra khỏi dây xạc, sau đó tắt nguồn rồi cầm điện thoại về nhà tại khu phố 11, thị trấn Mường T đi ngủ. Đến 07 giờ sáng cùng ngày, K đem chiếc điện thoại lấy trộm được trước đó đi bộ lên bản Pa M, xã Hua B để bán lấy tiền tiêu xài (sim và ốp lưng của điện thoại K đã tháo ra vứt đi ở khu phố 12). Do điện thoại bị khóa mật khẩu nên không bán được, K bỏ điện thoại vào trong túi nilon và dấu vào bụi cây tại khu vực bãi rác thuộc bản Pa M, sau đó đi nhờ xe mô tô của Lù Văn Đ sinh năm 1993, trú tại bản Nà H, xã Bum N về nhà. Đến khoảng 09 giờ ngày 16/7/2021 Lò Thị K đang ở nhà thì Lù Văn Đ đến chơi, K mượn điện thoại của Đ để xem phim, trong lúc ngồi xem phim K nhìn thấy cháu Lò Phi L là con của chị M đang chơi ở sân, nên đã hỏi được mật khẩu để mở điện thoại của chị M. Sau khi hỏi được mật khẩu điện thoại, K đã rủ Đ đi lên bản Pa M, xã Hua B chơi. Đến bản Pa M, K đã vào lấy điện thoại cất giấu trước đó, rồi tìm gặp Đ nhờ đi cắm, hoặc bán lấy tiền tiêu xài và được Đ đồng ý. Đ mang điện thoại bán cho chị Bùi Thị M, sinh năm 1983, trú tại khu phố 8, thị trấn Mường T với giá 1.000.000 đồng. Sau khi bán điện thoại Đ đã sửa xe, mua xăng hết 400.000 đồng, do K còn nợ đạt 200.000 đồng nên Đ tự lấy. Số tiền còn lại 400.000 đồng Đ đưa cho K, K đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 19/07/2021 Pàn Thị M đã làm đơn trình báo với Công an việc bị mất chiếc điện thoại di động OPPO A12 – 3GB Silver để điều tra, giải quyết vụ án. Tại Cơ quan Điều tra K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luật về việc định giá tài sản số: 25/KL-HĐ ĐGTS ngày 04/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường T kết luận: 01 chiếc điện thoại di động OPPO A12 – 3GB Silver, có trị giá là 2.249.000 đồng.

Cáo trạng số 03/ CT- VKS-MT ngày 08/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố bị cáo Lò Thị K về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản

1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị với Hội đồng xét xử, tuyên bị cáo: Lò Thị K phạm tội "*Trộm cắp tài sản"*. Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 BLHS. Xử phạt bị cáo: Lò Thị K từ 08 tháng tù đến 01 năm 02 tháng Tù; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lò Thị K. Về trách nhiệm bồi thường dân sự bị hại Pàn Thị M không yêu cầu Lò Thị K phải bồi thường gì. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lù Văn Đ, Bùi Thị M không có yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự. Về xử lý vật chứng: Chấp nhận về việc xử lý vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Tè trả 01 chiếc điện thoại di động OPPO A12 – 3GB Silver, đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Pàn Thị M trú tại khu phố 11, thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Về án phí hình sự sơ thẩm đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo thuộc hộ nghèo, đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí HSST cho bị cáo.

Đối với Lù Văn Đ là người đem chiếc điện thoại do Lò Thị K trộm cắp mà có đi tiêu thụ và Bùi Thị M là người mua chiếc điện thoại trên. Quá trình điều tra xác định Lù Văn Đ và Bùi Thị M không biết chiếc điện thoại là tài sản do K phạm tội mà có. Do đó không xem xét trách nhiệm hình sự là đúng quy định.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Thị K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo rất hối hận về hành vi vi phạm pháp luật. Bị cáo nhất trí với bản luận tội, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T, Kiểm sát viên: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với với lời khai tại cơ quan Điều tra. Đủ cơ sở khẳng định bị cáo Lò Thị K, sinh năm 1980, trú tại khu phố 11, thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu với mục đích trộm cắp điện thoại để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân: Hồi 03 giờ, ngày 14/7/2021, tại nhà của chị Pàn Thị M thuộc khu phố 11, thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu bị cáo Lò Thị K đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động OPPO A12 – 3GB Silver có trị giá 2.249.000 đồng của chị Pàn Thị M, sinh năm 1983, trú tại khu phố 11, thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Như vậy hành vi trộm cắp của bị cáo Lò Thị K đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của Pàn Thị M, do đó bị cáo đã phạm tội "*Trộm cắp tài sản"*. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1

điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. *"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"*

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, nhằm mục đích tư lợi cá nhân bị cáo Lò thị K đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động OPPO A12 - 3GB Silver có trị giá 2.249.000 đồng của chị Pàn Thị M. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự vì vậy bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hậu quả do hành vi mình đã thực hiện.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần phải xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân xấu ngày 21/9/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xử phạt 26 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy".* Ngày 24/01/2015, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, bị cáo đã nộp án phí hình sự sơ thẩm và đã chấp hành xong các quyết định của bản án theo khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự đến nay bị cáo đã được xóa án tích; Sau khi trở về địa phương bị cáo không tự cải tạo trở thành người có ích cho xã hội mà tiếp tục vi phạm pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lò Thị K đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số và thuộc hộ nghèo, trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế. HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 BLHS bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có tài sản, không có điều kiện thi hành, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Pàn Thị M, trong quá trình điều tra chị M đã nhận lại điệm thoại của mình bị mất trộm, chị M không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không đặt vấn đề giải quyết. Anh Lù Văn Đ và chị Bùi Thị M không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không đặt vấn đề giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận về việc xử lý vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T trả lại 01 chiếc điện thoại di động OPPO A12 – 3GB Silver cho chị M, sinh năm 1983 trú tại khu phố 11, thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo là dân tộc thiểu số, thuộc hộ nghèo.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331; Điều 333 BLTTHS.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Lò Thị K** phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Lò Thị K **01**(Một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng cho bị cáo Lò Thị K.

Án xử công khai sơ thẩm: Có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, quyết định của Tòa án. Người bị bại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi của mình lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lai Châu;*
- *VKSND tỉnh Lai Châu;*
- *CA huyện Mường T – THAHS;*
- *VKSND huyện Mường T;*
- *THADS huyện Mường T;*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại;*
- *Người CQLNVLQ;*
- *Lưu hồ sơ.*

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
Đã ký
Lò Thị Chiến